

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số 414 /QĐTC-CTUBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sóc Trăng, ngày 24 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Trung tâm Xúc tiến đầu tư
và Hỗ trợ doanh nghiệp Sóc Trăng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Quyết định số 1231/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 07 tháng 9 năm 2012 phê duyệt Kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 05/2009/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 05 tháng 8 năm 2009 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về lĩnh vực kế hoạch và đầu tư thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp Sóc Trăng (sau đây gọi tắt là Trung tâm) trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Xúc tiến Đầu tư và bổ sung thêm chức năng nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp.

1. Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Kế hoạch và Đầu tư, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3. Trụ sở Trung tâm đặt tại trụ sở Sở Kế hoạch và Đầu tư, số 21 đường Trần Hưng Đạo, Phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Trung tâm

1. Chức năng

Trung tâm có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; làm cơ quan đầu mối của tỉnh hỗ trợ và cung cấp dịch vụ tư vấn cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.

2. Nhiệm vụ

a) Xúc tiến đầu tư

- Làm cơ quan đầu mối của tỉnh, hỗ trợ và cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài.

- Làm đầu mối phối hợp với các sở ngành, cơ quan chức năng của tỉnh thực hiện công tác hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu cho Sở Kế hoạch và Đầu tư lập chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư theo từng thời kỳ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đề trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Tham mưu chương trình tiếp xúc và đàm phán với các nhà đầu tư.

- Triển khai thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư được UBND tỉnh phê duyệt.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp

- Tham mưu giúp Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kế hoạch hàng năm, dài hạn, chương trình trợ giúp phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Làm đầu mối tổ chức triển khai các dự án, chương trình hỗ trợ của Trung ương, tỉnh, các tổ chức trong và ngoài nước cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Trực tiếp thực hiện các hoạt động tư vấn, hỗ trợ, đào tạo và các dịch vụ công khác cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tổng hợp các thông tin phản ánh về khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp để báo cáo, đề xuất với Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

c) Cung cấp các dịch vụ tư vấn theo yêu cầu của nhà đầu tư và doanh nghiệp:

- Lập phương án đầu tư sản xuất, kinh doanh thuộc các lĩnh vực, ngành nghề mà pháp luật không cấm.

- Lập hồ sơ, thủ tục đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư.

- Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường các dự án đầu tư.

- Lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình, dự án đầu tư xây dựng công trình và chỉ thực hiện khi đảm bảo yêu cầu về năng lực hành nghề tư vấn xây dựng theo quy định hiện hành.

- Tổ chức các lớp đào tạo nghiệp vụ theo yêu cầu của các doanh nghiệp.

3. Quyền hạn

a) Được thay mặt nhà đầu tư, doanh nghiệp (khi được ủy quyền) hoặc phối hợp với nhà đầu tư, doanh nghiệp (khi có yêu cầu) quan hệ làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước để giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của nhà đầu tư, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

b) Được tiếp cận các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành để thu thập thông tin, dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch, chương trình và định hướng phát triển của các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ để phục vụ cho yêu cầu công việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm.

c) Cung cấp thông tin có liên quan đến lĩnh vực, danh mục các dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong và ngoài nước khi có yêu cầu.

d) Được thay mặt nhà đầu tư, doanh nghiệp trình bày và bảo vệ báo cáo dự án đầu tư với cơ quan thẩm định nhà nước đối với những lĩnh vực có yêu cầu thẩm định trước khi cho phép thực hiện theo quy định của pháp luật.

đ) Được phép thực hiện các khoản thu dịch vụ tư vấn đầu tư theo quy định của pháp luật và quy định cụ thể của UBND tỉnh Sóc Trăng.

e) Quản lý và sử dụng vốn, tài sản và các nguồn lực khác do UBND tỉnh đầu tư cho Trung tâm theo quy định của pháp luật để thực hiện nhiệm vụ được giao.

g) Tổ chức triển khai các hoạt động của Trung tâm như: đàm phán, ký kết hợp đồng, cung cấp các dịch vụ, tư vấn cho nhà đầu tư, tổ chức kinh tế, doanh nghiệp; tổ chức các khoá đào tạo; mua sắm trang thiết bị, máy móc; ký kết hợp đồng mời cộng tác viên... theo các quy định hiện hành của nhà nước.

h) Đề xuất, kiến nghị với Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh và các cơ quan thẩm quyền về các chính sách, biện pháp thu hút đầu tư, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

i) Trực tiếp quan hệ, trao đổi kinh nghiệm, hợp tác và tiếp nhận các nguồn tài trợ, sự trợ giúp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

k) In ấn tài liệu hướng dẫn phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư, trợ giúp doanh nghiệp; phổ biến thông tin, quảng bá hình ảnh của Trung tâm và các doanh nghiệp trên cơ sở quy định của pháp luật.

l) Thực hiện một số nhiệm vụ và quyền hạn khác khi được UBND tỉnh giao và Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phân công.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế của Trung tâm

1. Cơ cấu lãnh đạo của Trung tâm

a) Ban Giám đốc Trung tâm bao gồm: Giám đốc và không quá 02 phó Giám đốc.

b) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm theo quy định. Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công.

c) Giám đốc và Phó giám đốc Trung tâm do Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành và quy định của UBND tỉnh về công tác cán bộ.

2. Biên chế công chức và số lượng người làm việc của Trung tâm

a) Biên chế công chức và số lượng người làm việc của Trung tâm được UBND tỉnh phân bổ hàng năm trong tổng số biên chế công chức và số lượng người làm việc của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

b) Giám đốc Trung tâm xây dựng Đề án vị trí việc làm trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Định kỳ hàng năm trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được phê duyệt, Trung tâm xác định số lượng người làm việc báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình UBND tỉnh quyết định giao số lượng người làm việc.

c) Căn cứ vị trí việc làm và số lượng người làm việc được UBND tỉnh giao, Trung tâm chủ động bố trí nhân sự để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao và điều kiện tài chính của đơn vị. Việc bố trí nhân sự của Trung tâm căn cứ vào tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đã được UBND tỉnh phê duyệt.

d) Phương án tuyển dụng, bổ sung nhân sự do Giám đốc Trung tâm quyết định sau khi được sự đồng ý của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

đ) Tùy theo yêu cầu thực tế phát sinh, Giám đốc Trung tâm có quyền hợp đồng công việc cụ thể với các tổ chức tư vấn, chuyên gia ngoài Trung tâm để thực hiện các hoạt động tư vấn của Trung tâm sau khi được sự đồng ý của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

e) Việc quản lý, tuyển dụng, sử dụng nhân sự, thực hiện các chế độ về tiền lương, tiền thưởng và giải quyết các chế độ khác đối với công chức, viên chức, nhân viên hợp đồng lao động của Trung tâm được thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước về quản lý công chức, viên chức và hợp đồng lao động.

Điều 4. Tài chính của Trung tâm

1. Cơ chế tài chính

a) Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp Sóc Trăng là đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí theo phương án do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) Tài chính và chế độ thu chi của Trung tâm được thực hiện theo Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, các quy định hiện hành của Nhà nước và UBND tỉnh.

c) Trung tâm chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về tài chính theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn kinh phí hoạt động của Trung tâm

a) Ngân sách Nhà nước cấp kinh phí xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp theo Nghị quyết phân bổ ngân sách của HĐND tỉnh hằng năm.

b) Ngân sách cấp kinh phí hoạt động thường xuyên và kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho hoạt động ban đầu và theo kế hoạch được duyệt hằng năm.

c) Kinh phí thực hiện các chương trình trợ giúp của Nhà nước, tỉnh cho các doanh nghiệp, các nhiệm vụ đột xuất khác được cấp có thẩm quyền giao cho Trung tâm.

d) Nguồn thu từ hoạt động của Trung tâm, gồm: Nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định hiện hành của nhà nước; các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm

Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp Sóc Trăng.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định sau:

- Quyết định số 266/QĐ.TCCB.03 ngày 15 tháng 7 năm 2003 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc thành lập Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Sóc Trăng;

- Quyết định số 76/QĐTC-CTUBT ngày 08 tháng 02 năm 2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc bổ sung chức năng hoạt động cho Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Sóc Trăng;

- Quyết định số 531/QĐTC-CTUBT ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc điều chỉnh chế độ tài chính và bổ sung chức năng, nhiệm vụ đối với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Sóc Trăng.

Điều 7. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- TTU;
- TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBNDT;
- Cơ quan TW trên địa bàn;
- Đoàn thể tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: HC, TH.



Trần Thành Nghiệp